# Học viện công nghệ bưa chính viễn thông

\_\_\_\_\_



Báo cáo thực tập cơ sở

Giảng viên: Kim Ngọc Bách

Sinh viên:Lê Văn Minh

Mã Sinh Viên: B22DCCN534

#### Tạo cơ sở dữ liệu

Tạo các bảng cơ sở dữ liệu gồm users, products, oder, oder\_items Mối quan hệ giữa các bảng

### 1. Quan hệ giữa users và orders:

- Mỗi người dùng (users) có thể thực hiện nhiều đơn hàng (orders).
- Nhưng **mỗi đơn hàng** chỉ thuộc **một người dùng** duy nhất.
- → Đây là mối quan hệ một-nhiều (1-N):
   1 user → N orders

### 2. Quan hệ giữa orders và order\_items:

- Mỗi đơn hàng có thể chứa nhiều sản phẩm khác nhau, mỗi sản phẩm là một dòng trong bảng order\_items.
- → Đây cũng là quan hệ một-nhiều (1-N):
   1 order → N order\_items

## 3. Quan hệ giữa products và order\_items:

- Mỗi sản phẩm (products) có thể được mua trong nhiều đơn hàng khác nhau, và xuất hiện nhiều lần trong bảng order\_items.
- $\rightarrow$  Đây là mối quan hệ **một-nhiều (1-N)**: 1 product  $\rightarrow$  N order\_items

```
Chi tiết các bảng
--quản lí dồ ăn --
CREATE TABLE products (
id INT AUTO_INCREMENT PRIMARY KEY,
status TINYINT(1) NOT NULL,
title VARCHAR(255) NOT NULL,
```

```
img VARCHAR(255),
category VARCHAR(100),
price INT NOT NULL,
description TEXT
);
--quản lí người dùng --
CREATE TABLE users (
id INT AUTO_INCREMENT PRIMARY KEY,
fullname VARCHAR(100),
phone VARCHAR(20),
password VARCHAR(100),
);
```